

BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP CON ĐƯỜNG NHIỀU CHÔNG GAI

ThS. NGUYỄN ANH TUẤN*

Nông nghiệp từ lâu luôn đóng một vai trò quan trọng với nền kinh tế nước ta; kinh tế nông nghiệp không những đảm bảo chiến lược an ninh lương thực, cung cấp nguyên liệu cho các ngành kinh tế, tham gia xuất khẩu mà còn là thị trường lao động cho hàng chục triệu người VN. Trong tương lai, kinh tế nông nghiệp sẽ vẫn giữ vị trí quan trọng trong tiến trình phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa bền vững. Tuy nhiên, nông nghiệp luôn là lĩnh vực phải gánh chịu rất nhiều thiệt hại nặng nề do thiên tai gây ra, làm ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển bền vững. Bài viết này muốn chia sẻ với bạn đọc về một loại hoạt động tài chính trong nông nghiệp, đó là bảo hiểm nông nghiệp (BHNN).

1. Đặt vấn đề

Những năm qua, khi nền kinh tế thế giới và VN phải gánh chịu những thiệt hại nặng nề từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu thì kinh tế nông nghiệp không những vẫn giữ vững vai trò của mình mà còn góp phần không nhỏ trong việc ngăn chặn đà suy giảm kinh tế.

Theo TS. Đặng Kim Sơn - Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông thôn (IPSARD) đã từng ví von: "...mỗi khi nền kinh tế gặp khó khăn, nông nghiệp đã trở thành bệ đỡ cho nền kinh tế".

Bảng 1. Một số chỉ tiêu về kinh tế nông nghiệp nông thôn VN

ĐVT: Tỷ đồng

Năm	Giá trị NN	Tỷ lệ % tăng trưởng	Tỷ lệ % GDP	Thu nhập/người	Tỷ lệ % hộ nghèo
2004	155.993	5,6	21,81	0,03871	21,20
2005	175.984	4,9	20,97	0,04390	19,67
2006	198.797	4,4	20,40	0,05060	18,00
2007	232.586	5,0	20,34	0,06190	17,70
2008	329.900	6,8	22,10	0,07620	16,20
2009	346.800	2,9	20,66	0,09540	14,80

Nguồn: Tổng cục Thống kê VN

Để đạt được những thành tựu nêu trên, đó là thành quả, công sức lao động của hàng chục triệu nông dân VN. Tuy nhiên, thành quả đã đạt được sẽ trọn vẹn hơn nếu hàng năm người nông dân không phải oằn mình gánh chịu những trận thiên tai như: đợt lũ lịch sử 2007, đợt rét 2008, đợt hạn hán 2009... và còn đương đầu với dịch lở mồm, long móng với gia súc/dịch cúm với gia cầm/dịch vàng lùn xoắn lá... tưởng như đã không thể vượt qua. Hàng năm, rủi ro làm thiệt hại hàng chục nghìn tỷ đồng, đó là chưa kể đến căn bệnh "trầm kha" lâu nay là được mùa, mất giá.

Có thể thấy nông nghiệp là lĩnh vực phải chịu rất nhiều rủi ro do thiên nhiên gây ra, có tính hệ thống và để lại hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, người nông dân VN còn quá đơn độc trong cuộc chiến khắc nghiệt này. Đặc biệt là BHNN đứng ra phải luôn là người bạn đồng hành với người nông dân, thì dường như vẫn còn đứng đưng trước những thiệt hại này. Thực trạng này đòi hỏi chúng ta phải đánh giá lại toàn diện về thị trường BHNN VN, nhằm tìm ra một hướng đi mới, hỗ trợ cho phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn một cách bền vững

2. Thực trạng BHNN VN trong thời gian qua

Từ đầu thập niên 90 của thế kỷ trước, hoạt động BHNN đã từng tồn tại trong một thời gian dưới nhiều hình thức khác nhau để phục vụ cho lĩnh vực nông nghiệp, tuy nhiên chúng đều không mang lại kết quả như mong muốn mặc dù chúng

* : Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

ta đã có nhiều cố gắng.

- Mô hình bảo hiểm (BH)

Từ năm 1983, Công ty Bảo hiểm VN (BV) đã tiến hành triển khai triển khai thí điểm BH cây lúa tại hai huyện Vụ Bản và Nam Định thuộc tỉnh Nam Định, sau đó đến năm 1997 triển khai mở rộng dịch vụ BH tại 16 tỉnh với tổng diện tích lên đến 208.900 ha lúa, số hộ sản xuất được BH là 315.200 hộ. Nhưng kết quả là năm 1999 BV phải dừng dịch vụ này vì chi phí bồi thường quá lớn; bên cạnh đó, BV tiếp tục tiến hành thí điểm bảo hiểm cho bò sữa, cá tra, cá basa, cây cao su ở một số địa phương có khu nuôi trồng tập trung như: Bình Phước, Bình Dương, Tây Nguyên, An Giang, Đồng Tháp, Bến Tre với tình hình cũng không khả quan là bao nhiêu.

Năm 2001, được sự chấp thuận của Chính phủ, Công ty BH Groupama có vốn 100% nước ngoài, là tập đoàn BH lớn về nông nghiệp với nhiều kinh nghiệm trên thị trường quốc tế, sau nhiều năm nghiên cứu thị trường BHNN VN và rút kinh nghiệm từ BV. Groupama đã thận trọng cung cấp dịch vụ BH cho vật nuôi và cây trồng cho những trang trại, hộ chăn nuôi với quy mô lớn và vừa, bao gồm: BH cho tài sản phục vụ trong nông nghiệp; hoặc BH việc cung ứng nguyên vật liệu thiết bị và bao tiêu các sản phẩm nông nghiệp; hoặc BH tai nạn trong hoạt động nông nghiệp; và BH trách nhiệm dân sự trong sản xuất nông nghiệp với thị trường chủ yếu là Đồng bằng sông Cửu Long.

Mặc dù thua lỗ nhưng ban lãnh đạo nhận định: “Kết quả kinh doanh thua lỗ là chuyện bình thường, tuy nhiên việc thua lỗ này quá nhiều rủi ro, không tiên liệu được, cho dù đã chuẩn bị trước đó”. Nhận định này tương đồng với quan điểm của BV trước đó. Thực tế này, năm 2006 Groupama đã tạm thời ngừng hoạt động những dịch vụ BHNN để đánh giá lại thị trường, nhìn nhận lại những tổn thất và có chiến lược phát triển mới trong thời gian tới.

- Mô hình kết hợp ngân hàng với BH

Sau cải cách hệ thống ngân hàng năm 1990 với chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (Agribank) luôn đóng vai trò chủ chốt trong việc cho hàng chục triệu hộ nông dân vay vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất.

Biện pháp này phần nào đã mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, trong bối cảnh người nông dân gặp khó khăn do phát sinh thiên tai dịch bệnh, thường không có khả năng thanh toán khoản nợ vay cho Agribank, tỷ lệ nợ khó đòi luôn ở mức tỷ trọng cao. Giải pháp thường được làm là Nhà nước cho phép Agribank được giãn nợ, khoan nợ hoặc xóa nợ. Phần nợ không đòi sẽ được Nhà nước cấp bù. Như vậy, Agribank đã hoạt động như một ngân hàng kết hợp BH, tuy nhiên với vai trò BH, Agribank lại không thể phân biệt được những rủi ro mà người nông dân có thể gặp phải.

Với chính sách này, hàng năm Nhà nước phải chi một số tiền khá lớn bù đắp, trong khi đó lại tạo ra sự thụ động, ỷ lại từ phía người thụ hưởng. Theo chuyên gia Jason Hartell thuộc Công ty BH GlobalAgRisk - Mỹ cho rằng: “Điều này đã không tạo ra động lực cho người sản xuất, lẽ ra chính họ phải chủ động và có kế hoạch ứng phó với những rủi ro có thể gánh chịu trong tương lai. Phần nào đã làm cản trở việc phát triển thị trường BHNN lâu nay”.

Có thể thấy rằng hoạt động BHNN ở VN đã trải qua thời gian khá dài nhưng vẫn chưa có một tín hiệu lạc quan, các công ty BH gần như “bế tắc” quy mô BHNN ngày càng thu hẹp so với tiềm năng thị trường.

Bảng 2. Một số chỉ tiêu BHNN thời gian qua

DVT: triệu đồng

	2004	2005	2006	2007	2008	2009
1. Doanh thu BH	3.267	454	737	833	1.676	9.329
2. Chi bồi thường	3.635	1.211	535	647	348	7.234
Tỷ lệ % Chi bồi thường/ Doanh thu BH	111	267	78,30	77,67	20,78	77,50

Nguồn: Tạp chí Tài chính điện tử số 73 ngày 15/07/2009

Từ tình hình nêu trên, xin rút ra một số nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất, sản xuất nông nghiệp VN chủ yếu là phân tán và hộ nông dân lại sở hữu mảnh đất nhỏ, do vậy triển khai đại trà BHNN là điều khó khăn với các công ty BH do chi phí ký kết hợp đồng, chi phí quản lý rủi ro là rất lớn và chưa tính đến việc bồi thường khi thiệt hại xảy ra. Mặt

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

khác, người sản xuất sở hữu mảnh đất nhỏ thường là những người nghèo có thu nhập không ổn định, do đó thường không có điều kiện tham gia BH mặc dù họ phải gánh chịu rất nhiều rủi ro.

Thứ hai, sản xuất nông nghiệp VN vẫn phổ biến là sản xuất nhỏ, kỹ thuật canh tác nuôi trồng vẫn tiến hành theo kinh nghiệm, hơn nữa một bộ phận không nhỏ sản xuất nông nghiệp chỉ là nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng tại chỗ “tự cung tự cấp”... với những đặc trưng này, nhu cầu tham gia BH khó phát sinh, tâm lý người nông dân thường là tự gánh chịu mọi rủi ro.

Do phải chịu nhiều rủi ro kết hợp với quy mô sản xuất nhỏ, nông dân không muốn mạo hiểm đầu tư vào những mô hình sản xuất mới, công nghệ hiện đại mà thường trung thành với cây trồng vật nuôi truyền thống vốn có giá trị lợi nhuận thấp. Sự kết hợp hàng loạt nhân tố làm thị trường BHNN trở nên phức tạp hơn.

Thứ ba, nguồn nhân lực trong nông nghiệp nông thôn trình độ còn hạn chế, sản xuất phần lớn dựa vào kinh nghiệm, nguồn lao động chưa qua đào tạo, thiếu năng lực quản lý kinh doanh, làm ảnh hưởng lớn đến việc tiếp nhận khoa học kỹ thuật, thay đổi quy trình canh tác. Mặt khác, người nông dân chưa được trang bị đầy đủ về kiến thức thị trường, kinh tế tài chính và quản lý nên việc định lượng chi phí, giá thành, xác định hiệu quả sản xuất không được coi trọng thích đáng. Do đó, những nhìn nhận tích cực về hiệu quả của BH phục vụ cho phát triển nông nghiệp đã không được xem xét một cách thấu đáo, khó thuyết phục người nông dân tham gia BH.

Thứ tư, tâm lý ỷ lại vào cơ chế hỗ trợ tài chính từ phía Nhà nước vẫn còn tồn tại phổ biến trong nông dân VN. Từ một nền kinh tế thuần nông, sản xuất nhỏ, thường xuyên phải gánh chịu rủi ro. Lực lượng nông dân còn tham gia đóng góp sức người sức của cho hai cuộc kháng chiến và nay lại tham gia vào sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội. Vì vậy, từ lâu Nhà nước và xã hội luôn dành cho người nông dân những tình cảm và sự hỗ trợ tích cực khi gặp khó khăn. Những chính sách này đã phần nào góp phần ổn định trong phát triển nông nghiệp, tuy nhiên việc này làm ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường BHNN, tạo ra tâm lý

thụ động đối với người sản xuất.

Thứ năm, nhóm nguyên nhân từ phía các công ty BH:

- Thực tế cho thấy từ nhiều năm qua cho dù là BV hay Tập đoàn BH Groupama, khi triển khai cung ứng dịch vụ BHNN tại nước ta đều có chung một nhận định: Những rủi ro về nông nghiệp nhìn chung rất phức tạp, nhưng tại thị trường VN, mức độ, tần suất xảy ra rủi ro rất lớn. Việc xác định tính chất cùng với nguyên nhân xảy ra rủi ro cũng trở nên khó khăn hơn.

Ví dụ, ngoài yếu tố về điều kiện tự nhiên ảnh hưởng đến rủi ro trong nông nghiệp, khi nông dân không tuân thủ quy trình sản xuất, gieo cấy sớm hoặc trễ thời vụ, sử dụng thuốc trừ sâu không theo liều lượng, phun xịt không theo kỹ thuật cũng làm gia tăng thêm rủi ro và thiệt hại... Những tác động cộng hưởng này, đã mang lại kết quả kinh doanh thua lỗ của các công ty BH trong suốt thời gian qua.

Để đối phó với thực tế trên, buộc các công ty BH phải tăng mức phí BH, thắt chặt các điều kiện BH với khách hàng, vòng luẩn quẩn này lại không có hồi kết do vậy BHNN lại khó tiếp cận với người sản xuất. Quan hệ cung-cầu lại không thể gặp nhau.

- Bất kỳ một sản phẩm BH nào trước khi cung ứng cho thị trường, công ty BH phải quản lý được rủi ro. Rủi ro không chỉ liên quan đến yếu tố tự nhiên mà còn chịu tác động bởi nguồn gốc vật nuôi, cây trồng chưa đạt yêu cầu, mang mầm bệnh, việc thuốc trừ sâu, phân bón, thực phẩm, thuốc thú y kém chất lượng... Tất cả những tác động này đều nằm ngoài tầm kiểm soát của BH. Với kỹ thuật BHNN theo truyền thống, chỉ có người sản xuất nào chịu nhiều rủi ro mới thực sự tham gia. Do vậy, trong tương lai cần phải có một giải pháp về kỹ thuật để đánh giá, quản lý rủi ro để có thể tạo ra sự đồng thuận giữa công ty BH với người sản xuất nông nghiệp.

- Thị trường nhận tái BH cho BHNN trong nước chưa phát triển và chưa đủ mạnh để có thể nhận tái BH cho các công ty BH, trong khi đó các công ty BH nước ngoài lại không mặn mà trong việc nhận những dịch vụ này với VN. Điều này

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

làm cho các công ty BHNN khó có thể phân tán rủi ro mà mình gánh chịu.

- Phát triển BHNN đòi hỏi yêu cầu cao về nguồn nhân lực, như đội ngũ chuyên gia nông học, thú y, sinh học, hóa học, thổ nhưỡng, môi trường... cùng với trang thiết bị trong việc nghiên cứu đánh giá phục vụ cho BHNN. Tại thị trường Mỹ không ít công ty BHNN mua bản quyền về hình ảnh, dữ liệu phân tích từ vệ tinh địa tĩnh liên quan đến dự báo thời tiết theo hàng giờ, do vậy nguồn số liệu của họ có độ tin cậy cao, rất phong phú đa dạng. Để xác định thiệt hại ngoài việc người tham gia BH kê khai, công ty BH còn sử dụng hình ảnh từ vệ tinh để phân tích đánh giá mức độ thiệt hại.

Thứ sáu, các nguyên nhân khác :

- Giá cả đầu ra cho thị trường nông sản thường bấp bênh, nhất là sau thu hoạch, một phần do người sản xuất không có kho lưu giữ bảo quản, vốn đầu tư thường phải vay, do vậy thường bị tư thương ép giá khi mua. Để khắc phục tình trạng này, Nhà nước đã yêu cầu các công ty lương thực phải thu mua cho người nông dân theo giá đảm bảo có lãi, biện pháp này ít nhiều đã mang lại thu nhập ổn định cho người nông dân. Trong nhiều hội thảo khoa học gần đây, các chuyên gia kinh tế đề nghị Nhà nước nên xây dựng kho cất giữ, bảo quản lương thực, cho phép người nông dân có thể ký gởi nông sản sau thu hoạch, đợi khi giá nông sản tăng có thể bán.

- Sản xuất nông nghiệp vốn đã gánh chịu nhiều rủi ro từ thiên nhiên, lại phải gánh chịu thêm rủi ro từ hàng giả; hàng kém chất lượng; hàng không rõ nguồn gốc, liên quan đến yếu tố đầu vào của người sản xuất không được đảm bảo, giá bán đến người nông dân còn cao, không ít hộ nông dân trắng tay khi thu hoạch.

- Nhiều địa phương, do muốn chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế đã xây dựng không ít khu công nghiệp thiếu quy hoạch, nằm liền kề hoặc trong khu nông nghiệp. Điều này đã và đang làm cho môi trường tự nhiên thay đổi lớn, ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động nông nghiệp, làm giảm sản lượng, năng suất và phát sinh thêm chi phí sản xuất.

3. Giải pháp cho thị trường BHNN

3.1 Giải pháp vĩ mô

- Với những đặc thù trong nông nghiệp, phát triển thị trường BHNN là một nhiệm vụ của cả nước chứ không riêng của công ty BH. Nhà nước cần sớm có chính sách, chủ trương và quy định pháp lý cho thị trường BHNN một cách dài hạn. Trong đó, cần nêu được những chính sách ưu đãi của Nhà nước như giảm thuế cho công ty BH hoặc tạo lập quỹ dự phòng tài trợ cho công ty BH và nông dân cùng với những điều kiện ràng buộc. Đây là những định hướng cho phát triển thị trường BHNN.

- Tăng tỷ trọng đầu tư cơ sở hạ tầng cho nông nghiệp nông thôn như: giao thông nông thôn, thủy lợi, y tế, giáo dục; chú trọng đầu tư huấn luyện đào tạo dạy nghề, chuyển giao khoa học công nghệ, quy trình kỹ thuật nuôi trồng. Đổi mới phải chú trọng vào các ngành nghề sau sản xuất lúa gạo và phi nông nghiệp để nâng cao giá trị hạt gạo, tạo thêm nhiều việc làm (Ở Đài Loan, 1 ha đất nông nghiệp mang lại 18.000 USD trong khi đó tại VN chỉ là 1.300 USD). Nghiên cứu tìm những cây trồng, con giống mới có giá trị thương phẩm cao, nhằm cung cấp cho thị trường rộng lớn hẹp để đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp, giảm thiểu rủi ro. Những mô hình như trồng cây vani tại Bình Thuận [1] cho thấy kinh tế nông nghiệp nếu được đầu tư đúng, có chiến lược, kết hợp khoa học công nghệ, cho phép chúng ta có thể hướng đến một nền nông nghiệp hiện đại, quy mô tập trung tương lai.

- Kiểm soát chặt tài nguyên môi trường, có chiến lược quy hoạch sử dụng khai thác một cách khoa học, tập trung, kết hợp với môi trường tự nhiên để phát triển nông nghiệp nông thôn bền vững. Khai thác, ứng dụng công nghệ kỹ thuật hiện đại trong việc kiểm soát, sử dụng tài nguyên nước, rừng, biển, chất thải, môi trường, thời tiết, dịch bệnh... nhằm tạo ra sự ổn định chi phí đầu vào, giảm thiểu rủi ro dịch bệnh và giảm thiểu những yếu tố bất lợi của thiên nhiên khác.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ BHNN

Cũng như nhiều nước trên thế giới, BHNN luôn có giới hạn nhất định vì vậy thị trường này

không có nhiều lựa chọn cho các công ty BH khi đầu tư vào lĩnh vực này nếu không có sự hỗ trợ từ phía Nhà nước

Tại Ethiopia, Quỹ chương trình lương thực thế giới hỗ trợ người nông dân nghèo bằng cách mua BH để tài trợ trong trường hợp thiếu thực phẩm liên quan đến hạn hán.

Riêng tại VN, Nhà nước đang hợp tác với ADB triển khai dự án phát triển BHNN theo phương thức tiếp cận mới; đó là BHNN theo chỉ số khách quan của từng đối tượng BH, đây là phương thức BH được áp dụng ở một số nước trên giới, đang được nghiên cứu ứng dụng tại VN. Phương thức này khắc phục được những hạn chế phương thức BH truyền thống lâu nay, giảm thiểu những rủi ro về đạo đức. Theo phương thức này, căn cứ xem xét để bồi thường phụ thuộc vào sự biến động của các chỉ số như lượng mưa, lượng nước, nhiệt độ... có ảnh hưởng tới năng suất bình quân chung nhiều năm của cả vùng hay tiểu vùng sinh thái.

Ưu điểm của phương pháp này làm giảm rất nhiều chi phí quản lý của nhà BH, đơn giản hóa các điều kiện BH, hy vọng phương pháp BH này thích hợp với điều kiện VN.

Ngày 28/10/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 24 NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ, giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch & Đầu tư triển khai thí điểm “Đề án BHNN”.

Theo đề án trong giai đoạn thí điểm 2010-2012, Nhà nước hỗ trợ 80% phí BH cho hộ nông dân nghèo, 60% phí BH không thuộc diện nghèo, 50% cho tổ chức sản xuất nông nghiệp tham gia thí điểm BHNN.

Cần chú ý bài học từ một dự án hỗ trợ của WB cho hộ nghèo tại tỉnh Bến Tre tiếp cận BH y tế, trong đó WB tài trợ 30%, ngân sách nhà nước hỗ trợ 50%, dù chỉ phải bỏ ra 31.100 đồng/người để mua thẻ BHYT cũng chẳng có được mấy ai tham gia, chỉ những người thật sự bệnh tật là mua và hệ quả gần 55.000 thẻ BHYT thành mớ giấy lộn [2].

Từ bài học trên, để phát huy vai trò của chính sách hỗ trợ này, trước mắt nên tập trung những

hộ nông dân có thu nhập trung bình hoặc những hộ trang trại, nuôi trồng tập trung, nhằm phát sinh nhu cầu thực và có nhận biết về loại hình BH theo chỉ số. Qua đó, giúp công ty BH bước đầu có thể tổ chức thực hiện và quản lý hiệu quả làm tiền đề giai đoạn sau. Bước tiếp theo cần mở rộng hỗ trợ cho các hộ nghèo, cận nghèo trong vùng quy hoạch và cuối cùng thực hiện triển khai đại trà trên cả nước. Với những thiệt hại xảy ra không thuộc rủi ro BH, Nhà nước chỉ nên trợ cấp cho hộ nông dân nào đã có tham gia chương trình này nhằm giúp nông dân thấy được những lợi ích lâu dài từ tham gia BH.

Mặt khác, trong giai đoạn thí điểm, các công ty BH cũng luôn đối mặt với rủi ro thiệt hại vì chưa thể phân tán rủi ro theo diện rộng và tái BH. Từ đó, Nhà nước cần hình thành quỹ hỗ trợ thiệt hại ban đầu với nguồn tài chính từ các công ty BH, những tổ chức kinh tế liên quan đến chế biến, xuất khẩu nông sản và ngân sách nhà nước. Về lâu dài, Nhà nước cần xác định tiêu chí, điều kiện hỗ trợ cho công ty BH. Để tạo tính chủ động cho hoạt động BH, Nhà nước chỉ nên tài trợ cho các công ty BH khi tỷ lệ phần trăm bồi thường/phí vượt quá 70%.

- Cải cách hệ thống phân phối và xuất khẩu đảm bảo cho người nông dân có lãi, phát huy vai trò doanh nghiệp nhà nước trong kinh doanh phục vụ nông-lâm-thủy sản, liên quan đến cung ứng hàng hóa đầu vào cho sản xuất và thực hiện bao tiêu sản phẩm giá đầu ra nhằm hạn chế tối đa thiệt hại cho nhà nông.

- Chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn, hội nông dân cần tiên phong đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến cáo nông dân thực hiện liên kết, hợp tác sản xuất, dồn điền đổi thửa, hỗ trợ về kỹ thuật, quy trình canh tác nhằm tăng năng suất, sản lượng, quản lý tốt rủi ro. Kinh nghiệm cho thấy địa phương nào chủ động, sâu sát, nơi đó nông nghiệp được phát triển.

3.2 Giải pháp đối với công ty BH

- Cần khẩn trương trao đổi, góp ý với các cơ quan hữu quan như các Bộ: Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn trong việc tìm ra tiếng nói chung để Nhà nước có

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

chính sách và các quy định cụ thể, rõ ràng nhằm tạo môi trường thuận lợi từng bước triển khai có hiệu quả dịch vụ BHNN.

- Thực hiện chủ động nghiên cứu tình hình sản xuất nông nghiệp, thời tiết, những biến đổi khí hậu, vùng miền trong cả nước, nhất là các vùng nuôi trồng, sản xuất tập trung; nắm bắt những quy luật tự nhiên, tính bất thường. Liên kết với các trung tâm, viện nghiên cứu cây trồng vật nuôi, thổ nhưỡng nhằm hệ thống hóa số liệu; tính toán mức độ rủi ro, hình thành một cách khoa học các chỉ số phục vụ cho BHNN.

- Chủ động trao đổi đàm phán với các công ty tái BH trong và ngoài nước về các điều kiện nhượng tái, nhận tái BHNN để có thể phân tán rủi ro.

- Tạo nguồn nhân lực am hiểu lĩnh vực nông nghiệp, thú y, sinh học, môi trường, thổ nhưỡng và nắm vững khoa học kỹ thuật, qua đó chủ động tiếp cận triển khai dịch vụ BHNN, tuyên truyền thuyết phục người sản xuất tham gia BH theo phương thức BH mới.

- Trong giai đoạn trước mắt cần chủ động triển khai thí điểm BHNN theo chỉ số cho những cơ sở sản xuất hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực trồng trọt chăn nuôi tập trung tại các vùng, địa phương có kinh tế nông nghiệp phát triển ổn định như: BH cây lúa tại Nam Định, Thái Bình, Hà Tĩnh, An Giang, Đồng Tháp; BH thịt gia súc tại Bắc Ninh, Nghệ An, Đồng Nai, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Thanh Hóa, Bình Dương, Hà Nội; BH nuôi thủy sản cá tra, basa, tôm sú tại Bến Tre, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bạc Liêu, Cà Mau. Trước hết có thể chọn cơ sở quy mô sản xuất tập trung như: trang trại, vùng trồng trọt, chăn nuôi tập trung. Sau đó đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm, chuẩn bị cho giai đoạn mở rộng có chọn lọc từ năm 2015.

4. Kết luận

Thị trường BHNN như một bản giao hưởng hay, có đoạn sâu lắng, mượt mà, nhưng cũng có lúc cao trào bi ai, do vậy luôn cần một nhạc trưởng giỏi, biết chỉ huy dàn hợp xướng và cần những nhạc công phải có khả năng sử dụng thành thạo khéo léo nhạc cụ. Sự kết hợp hài hòa này, hy vọng mang lại cho khán giả, người thụ hưởng một cảm

xúc ngây ngất.

Với bài viết này, tác giả muốn chuyển đến người đọc về những trăn trở của thị trường BH bị lãng quên, với hy vọng tìm ra một giải pháp hỗ trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững■

CHÚ THÍCH

[1] Năm 2005 người Pháp Frédéric Lacrix đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, với ưu tiên sản phẩm chất lượng cao chứ không nhằm vào số lượng và diện tích trồng. Sau khi tìm hiểu ông quyết định đầu tư trồng cây vani, là một loại phong lan dây leo, tại chân núi Tà Cú, tỉnh Bình Thuận với 30 ha đất trọc. Sau 5 năm nghiên cứu thử nghiệm, cây vani đã thích nghi với vùng đất này và hiện nay đang vào mùa thu hoạch. Mỗi cây vani có thể cho ra 400g đến 800g trái khô, hiện nay 1kg vani có giá 200 đến 300 USD, ngoài ra ông còn trồng hoa hibiscus, măng tây để tránh tình trạng độc canh theo Quang Thái (22/01/2010), “Trồng vani trên đồi trọc”, báo *Tuổi trẻ cuối tuần*.

[2] Báo *Tuổi trẻ cuối tuần* ngày 15/08/2010.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo trung, *BHNN*, <http://www.nhandan.com.vn>
2. Chí Đạo, *BHNN: Sao vẫn “vườn không nhà trống”*, <http://www.hanoimoi.com.vn>
3. Duy Thiên, *BHNN cần thay đổi nhận thức*, <http://www.vietnamnet.vn>
4. Hà Yên, *Thí điểm thực hiện BHNN theo thời tiết*, <http://www.kinhtenongthon.com.vn>
5. Phước Hà & Hà Yên, *BHNN khó vì chưa thấy vai trò Nhà nước*.
6. Một số website: www.vneconomy.com.vn, www.efinance.vn, www.xaluan.com, www.sgt.vn, www.cpv.org.vn, www.bsc.com.vn, www.nhandan.com.vn, www.baomoi.com, www.hanoimoi.com.vn, www.vietbao.vn, www.vietnamnet.vn.
7. Ngân Giang, *Triển khai BHNN, không dễ*, <http://www.bsc.com.vn>
8. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp & nông thôn, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, *Tầm nhìn chính sách BHNN VN*.